TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔ LƯƠNG** **TỈNH NGHỆ AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 12-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔ LƯƠNG - TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đức Anh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông:Trần Văn Hải.

2. Ông: Nguyễn Văn Đương.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Văn Đạt, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Bùi Nguyên Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 4 năm 2023 tại Trụ sở Toà án nhân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 25/2023/TLST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2023/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 01/2023/HSST-QĐ ngày 30/3/2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Y, sinh ngày 24 tháng 4 năm 1972. Nơi cư trú: Xóm 5, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Cán bộ xã; Đảng viên đang bị đình chỉ sinh hoạt; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Công Quyên, sinh năm 1943 và bà Hoàng Thị Lan, sinh năm 1947; Chồng: Nguyễn Công Hoài, sinh năm 1969; con: có 02 con, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo không bị tạm giữ, tạm giam, hiện đang áp dụng biện pháp nhăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" có mặt tại phiên tòa.

*Người bị hại: Bà Nguyễn Thị Huệ, sinh năm 1977; Trú tại: Xóm 6, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. (Vắng mặt)

* Người làm chứng: 1.Bà Hoàng Thị Tam, sinh năm 1959; Trú tại: xóm 3, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. (Vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Lương, sinh năm 1984; Trú tại: xóm 2, xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. (Vắng mặt)

3. Bà Nguyễn Thị Lan, sinh năm 1990; Trú tại: xóm 5, xã Tân Sơn, huyện Đô Lương, Nghệ An. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 7/2010 Nguyễn Thị Y, sinh năm 1972, trú tại xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An được bầu giữ chức vụ chủ tịch UBND xã Thái Sơn, Đô Lương. Theo tiền lệ đã có từ giai đoạn đồng chí Nguyễn Công Hoa chủ tịch UBND xã Thái Sơn nhiệm kỳ trước đó thì chủ tịch UBND xã đương nhiên kiêm chức danh chủ tịch Hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, Đô Lương nên ngoài việc được nhận lương theo chế độ thì Nguyễn Thị Y còn được nhận phụ cấp chức danh chủ tịch Hội chữ thập đỏ của xã Thái Sơn, Đô Lương. Vào ngày 22/6/2012 Hội chữ thập đỏ huyện Đô Lương ban hành công văn số 05 ngày 22/6/2012 gửi UBND xã Thái Sơn, Đô Lương về việc yêu cầu UBND xã Thái Sơn, Đô Lương, kiện toàn cơ cấu tổ chức và thành lập Hội chữ thập đỏ để công tác hội đi vào hoạt động mang tính chuyên trách và có con dấu hoạt động độc lập. Để thực hiện sự chỉ đạo này vào ngày 21/6/2012 Nguyễn Thị Y với cương vị chủ tịch UBND xã kiêm chủ tịch hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, Đô Lương đã ký ban hành Quyết định số 64/QĐ-UBND về việc kiện toàn Hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, Đô Lương và Quyết định số 65/QĐ-UBND về việc bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Huệ làm cán bộ chuyên trách Hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn. Vào ngày 12/12/2012 UBND xã Thái Sơn đã có tờ trình số 01/TTr-UBND đề nghị Hội chữ thập đỏ huyện Đô Lương phê chuẩn cơ cấu tổ chức Hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, Đô Lương. Ngày 25/12/2012 Hội chữ thập đỏ huyện Đô Lương ban hành Quyết định số 30/QĐ-HCTĐ công nhận Ban thường vụ Hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, do đồng chí Nguyễn Thị Huệ giữ chức vụ chủ tịch chuyên trách, đồng chí Nguyễn Thị Y giữ chức vụ chủ tịch danh dự. Ngày 15/7/2013 Hội chữ thập đỏ huyện Đô Lương ban hành Công văn số 20/CV-HCTĐ chỉ đạo UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện Đô Lương thực hiện chi trả chế độ đúng và đầy đủ cho cán bộ làm công tác chữ thập đỏ của xã mình theo Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 của UBND tỉnh Nghệ An.

Về chế độ đối với cán bộ đảm nhận công tác hội chữ thập đỏ được thực hiện theo Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND ngày 11/8/2010 của UBND tỉnh Nghệ An, quy định chức danh và mức phụ cấp đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã thì cán bộ giữ chức vụ chủ tịch Hội chữ thập đỏ xã được nhận phụ cấp bằng 0,8 % mức lương tối thiểu (theo điểm a, khoản 1, điều 1, Quyết định 58). Đối với chức danh hoạt động không chuyên trách khi kiêm nhiệm chức danh khác thì được hưởng 50 %

mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm. Ngày 27/01/2014 UBND tỉnh Nghệ An ban hành Quyết định số 14/2014/QĐ-UBND thay thế Quyết định số 58/2010/QĐ-UBND theo đó chức danh hoạt động không chuyên trách khi kiêm nhiệm chức danh khác thì được hưởng 100% mức phụ cấp của chức danh kiêm nhiệm.

Mặc dù Nguyễn Thị Y đã ban hành quyết định kiện toàn hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, Đô Lương và bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Huệ làm cán bộ chuyên trách hội chữ thập đỏ xã Thái Sơn, Đô Lương. Tuy nhiên sau thời gian ban hành các quyết định trên cho đến tháng 12/2019 Nguyễn Thị Y với tư cách chủ tài khoản vẫn duyệt chi cho bản thân mình được nhận chế độ phụ cấp trả cho cán bộ làm công tác hội chữ thập đỏ của xã Thái Sơn, Đô Lương với tổng số tiền là 96.924.000 đ *(Chín sáu triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng)* mà không chịu chi trả chế độ này cho người trực tiếp làm công tác hội là bà Nguyễn Thị Huệ. Trong quá trình thực hiện công tác chuyên môn các bà Hoàng Thị Tam, Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Lan nguyên là kế toán xã Thái Sơn, Đô Lương mặc dù không nhận được Quyết định số 65 của UBND xã Thái Sơn và Quyết định số 30 của Hội chữ thập đỏ huyện Đô Lương, tuy nhiên quá trình lập chứng từ thanh quyết toán chi trả chế độ đã phát hiện ra việc Nguyễn Thị Y nhận phụ cấp chi trả cho cán bộ làm công tác hội chữ thập đỏ của xã Thái Sơn là không đúng nên đã trao đổi với Nguyễn Thị Y. Tuy nhiên Nguyễn Thị Y đã nói với các kế toán là *"Trước đây kế toán làm như thế nào thì cứ theo như thế mà làm"* ý Nguyễn Thị Y là trước đây bà đã là người nhận phụ cấp và bây giờ mặc dù đã bổ nhiệm bà Nguyễn Thị Huệ giữ chức vụ chủ tịch Hội chữ thập đỏ nhưng người nhận phụ cấp vẫn là Nguyễn Thị Y chứ không chuyển chế độ phụ cấp này cho bà Nguyễn Thị Huệ, nên các bà Hoàng Thị Tam, Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Lan vẫn phải thực hiện theo chỉ đạo của Nguyễn Thị Y.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Thị Y đã giao nộp lại đầy đủ số tiền đã chiếm đoạt cho UBND xã Thái Sơn, Đô Lương để khắc phục hậu quả.

Bản cáo trạng số 32/CT-VKS-ĐL ngày 10/3/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An truy tố Nguyễn Thị Y về tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo khoản 1 điều 356 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội nên giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Áp dụng khoản 1, 4 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách tử 24 tháng đến 30 tháng; Cấm bị cáo đảm

nhiệm chức vụ quản lý nhà nước 2 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và miễn hình áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nhất trí về tội danh, khung hình phạt, không tranh luận gì thêm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Bị hại vắng mặt nên không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Đô Lương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, người bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của bị hại và người làm chứng: Tại phiên tòa người bị hại và người làm chứng vắng mặt nhưng xét thấy họ đã có lời khai đầy đủ và không ảnh hưởng tới quá trình xét xử vụ án. Căn cứ vào các Điều 292, 293 299 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử thống nhất vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Y khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa kết luận: Có đủ cơ sở kết luận Nguyễn Thị Y phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo quy định tại khoản 1 Điều 356 Bộ luật hình sự.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có tại hồ sơ vụ án đủ căn cứ xác định: Trong khoảng thời gian từ tháng 7/2012 đến tháng 12/2019 tại UBND xã Thái Sơn, huyện Đô lương, tỉnh Nghệ An, Nguyễn Thị Y với chức danh Chủ tịch UBND xã Thái Sơn, huyện Đô Lương đã lợi dụng chức vụ quyền hạn để duyệt chi cho cá nhân mình hưởng chế độ phụ cấp cho cán bộ chuyên trách hội chữ thập đỏ xã trái quy định, chiếm đoạt số tiền 96.924.000 đồng (Chín mươi sáu triệu chín trăm hai mươi bốn nghìn đồng). Trị giá tài sản Y chiếm đoạt là 96.924.000 đồng. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương truy tố bị cáo Nguyễn Thị Y về tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 356 Bộ luật hình sự là hoàn toàn có cơ sở.

[4] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Hành vi phạm tội của bị cáo là liều lĩnh, xem thường pháp luật, xâm phạm trực tiếp hoạt động đúng đắn của cơ quan nhà nước; đồng thời xâm phạm đến lợi ích của nhà nước và quyền lợi ích hợp pháp của công dân, gây tâm lý bất an trong xã hội. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi, hoàn toàn đủ khả năng nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật.

Bị cáo Nguyễn Thị Y không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự mà có các tình tiết giảm nhẹ sau: Sau khi phạm tội bị cáo đã tự nguyện nộp lại tài sản chiếm đoạt khắc phục hậu quả; bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cãi; Bản thân Nguyễn Thị Y được Chủ tịch UBND tỉnh tặng Bằng khen do có thành tích xuất sắc trong phong trào thi đua Nghệ An chung sức xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2010 – 2015 và nhiều Giấy khen; Bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng được tặng thưởng Huân huy chương. Đây là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s, v khoản 1, 2 điều 51 Bộ luật hình sự cần áp dụng để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định ở khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và có nơi cư trú ổn định, nhân thân tốt, bản thân có nhiều thành tích trong phát triển xã Thái Sơn, nên cần áp dụng điều 65 Bộ luật hình sự. Xử cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng giáo dục bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Cần áp dụng hình phạt bổ sung là Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ quản lý nhà nước 2 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật và miễn hình áp dụng hình phạt tiền cho bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét.

[7] Về các vấn đề khác: Đối với các bà Hoàng Thị Tam, Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Lan là kế toán xã qua các thời kỳ mặc dù không nhận được Quyết định số 65 của UBND xã Thái Sơn và Quyết định số 30 của Hội chữ thập đỏ huyện Đô Lương. Tuy nhiên trên thực tế phát hiện thấy bà Nguyễn Thị Huệ mới là người đảm nhiệm công tác hội chữ thập đỏ của xã, nhưng người nhận chế độ lại là Nguyễn Thị Y nên đã phản ánh việc này với Nguyễn Thị Y. Tuy nhiên sau khi nhận được phản ảnh này thì Nguyễn Thị Y vẫn chỉ đạo kế toán phải lập chứng từ chi trả chế độ này cho Nguyễn Thị Y. Xét thấy hành vi của các bà Hoàng Thị Tam, Nguyễn Thị Lương, Nguyễn Thị Lan không mang tính chất vụ lợi và không đồng phạm với hành vi của Nguyễn Thị Y nên hành vi không cấu thành tội phạm.

[8] Về án phí: Căn cứ điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội; buộc bị cáo Nguyễn Thị Y phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[9] Các đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đô Lương tại phiên tòa về việc giải quyết toàn bộ vụ án là có căn cứ, phù hợp với nhận định

của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1, 4 Điều 356; điểm b, s, v khoản 1, 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Y phạm tội: "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ"

Xử phạt: Nguyễn Thị Y 01 (một) năm tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 (hai) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Thị Y cho UBND xã Thái Sơn, huyện Đô Lương, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại điều 92 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ hai lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo đảm nhiệm chức vụ quản lý nhà nước 2 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội: Buộc bị cáo Nguyễn Thị Y phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015: Bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Nghệ An trong hạn 15 ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đô Lương;
- Công an huyện Đô Lương;
- THADS huyện Đô Lương;
- Sở tư pháp tỉnh Nghệ An;
- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đức Anh